

Số:

Đắk Nông, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023**

Thực hiện Công văn số 1228/UBND-TH ngày 16 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ; Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023, nội dung như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

Triển khai thực hiện Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2023, Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-SCT ngày 16/01/2023 về cải cách hành chính năm 2023. Theo đó, đề ra 07 nội dung chính, với 35 nhiệm vụ chi tiết. Phân công, giao nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, thời gian đề ra nhằm hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 của cơ quan.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

##### **1. Cải cách thể chế**

a) Cập nhật, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Sở Công Thương thường xuyên cập nhật các VBQPPL của Trung ương để triển khai thực hiện và kịp thời tham mưu UBND tỉnh thể chế hóa các VBQPPL trong lĩnh vực công thương ở địa phương theo đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2023, chưa phát sinh VBQPPL cần thể chế hóa.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Sở Công Thương đã ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật của HDND tỉnh, UBND tỉnh trong lĩnh vực công thương khi ban hành đều được kiểm tra, rà soát và xử lý theo đúng quy định, cụ thể: Kế hoạch số 03/KH-SCT ngày 12/01/2023 về công tác pháp chế trong lĩnh vực công thương năm 2023; Kế hoạch số 10/KH-SCT ngày 08/02/2023 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023; Kế hoạch số 12/KH-SCT ngày 09/02/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong năm 2023.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Sở Công Thương đã quán triệt và triển khai ban hành Kế hoạch số 14/KH-SCT ngày 23/02/2023 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực

công thương năm 2023. Thực hiện phổ biến, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương theo đúng quy định.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Ban hành Kế hoạch số 09/KH-SCT ngày 06/02/2023 về tự kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 15/2/2023 về thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh kỳ 2019-2023.

Kết quả 6 tháng đầu năm 2023, Sở Công Thương đã cập nhật được 22VBQPPL do Trung ương ban hành có liên quan đến ngành công thương (03 Nghị định và 19 Thông tư của Bộ Công Thương).

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Kiểm soát Thủ tục hành chính

Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 37/KH-SCT ngày 30/12/2022 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

Kết quả thực hiện từ đầu năm đến nay, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định: Quyết định số 375/QĐ-UBND, ngày 29/3/2023 về việc công bố danh mục Thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hóa chất và điện thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương; Quyết định 556/QĐ-UBND, ngày 28/4/2023 về việc công bố danh mục Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh. Đồng thời, phối hợp các đơn vị liên quan cập nhật danh mục và tích hợp quy trình nội bộ áp dụng trên Website: <https://dichvucong.daknong.gov.vn>.

b) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa Thủ tục hành chính

Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-SCT ngày 30/12/2022 về rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương năm 2023 đối với 08 Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và có quy định cụ thể các mốc thời gian thực hiện. Đến thời điểm báo cáo, qua rà soát không có thủ tục hành chính đủ điều kiện để cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

c) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử:

Sở Công Thương, hiện có 127 quy trình TTHC được tích hợp trên phần mềm một cửa điện tử (<https://dichvucong.daknong.gov.vn>) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Trong đó, có 119 TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 08 TTHC cung cấp dịch vụ công một phần trực tuyến.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương: Đến thời điểm báo cáo, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương là 127 TTHC: Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông chi tiết (*theo Phụ lục đính kèm*).

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Sở Công Thương không nhận được phản ánh, kiến

ngiht đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Không có trường hợp vi phạm Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (*TTHC được tiếp nhận, giải quyết trước hạn, đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn; không xảy ra tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác giải quyết TTHC*).

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại Sở Công Thương:

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công Thương thực hiện theo Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông, gồm có: 03 phòng chuyên môn (phòng Quản lý thương mại; phòng Quản lý công nghiệp; phòng Quản lý năng lượng); Văn phòng; Thanh tra Sở và 01 đơn vị trực thuộc (Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại).

- Thực hiện quy định về số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở lên: Sở Công Thương gồm có: Ban lãnh đạo Sở (Giám đốc và 02 Phó Giám đốc), 06 Trưởng phòng (*05 Trưởng phòng và 01 Giám đốc trung tâm*) và 09 Phó Trưởng phòng (*7 Phó trưởng phòng và 02 Phó Giám đốc trung tâm*); Số lượng lãnh đạo quản lý ít hơn số lượng công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (*18 công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý/52 công chức, viên chức hiện có*).

- Tình hình quản lý sử dụng biên chế công chức, viên chức đến tại thời điểm báo cáo

Biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hiện có của Sở: 52 người/56 biên chế. Trong đó: Khối Văn phòng Sở: công chức 37 người/40 biên chế (*giảm 03 công chức: 01 công chức nghỉ hưu trước tuổi, 02 công chức chuyển công tác*); Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại: Viên chức 15 người/16 biên chế (thiếu 01 biên chế viên chức).

- Việc xây dựng Đề án tinh giản biên chế: Sở Công Thương đang chờ UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giao biên chế giai đoạn 2023-2026 để triển khai thực hiện theo quy định.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

- Việc xây dựng, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Công Thương:

+ Vị trí việc làm công chức: Sở Công Thương đang xây dựng Đề án điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm để trình Sở Nội vụ thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt và thay thế Đề án vị trí việc làm đang thực hiện theo quy định tại

Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm (*Thông tư số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ và của Bộ Công Thương tại Thông tư số 06/2023/TT-BCT, ngày 23/3/2023 về việc hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành công thương trong các cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực công thương*).

+ Vị trí việc làm viên chức: Sở Công Thương đang xây dựng Đề án điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm để trình Sở Nội vụ thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt và thay thế Đề án vị trí việc làm đang thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương (*theo Thông tư số 07/2023/TT-BCT, ngày 23/3/2023 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực công thương*).

b) Kết quả thực hiện công tác tuyển dụng công chức, viên chức.

- Trong năm 2023, Sở Công Thương chưa có kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức.

- Thực hiện quy định về thi, xét thăng hạng viên chức: Trong năm 2023, Sở Công Thương chưa có kế hoạch thi, xét thăng hạng viên chức tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, đơn vị trực thuộc Sở theo quy định.

c) Kết quả đào tạo cán bộ, công chức, viên chức.

Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương đã cử 02 Lãnh đạo tham gia bồi dưỡng đối tượng 2 tại Trường quân sự Quân khu 5 Đà Nẵng và 06 công chức, viên chức tham gia huấn luyện dân quân tự vệ theo quy định.

d) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở cơ quan, đơn vị: Thực hiện theo quy định chung của tỉnh.

## **5. Cải cách tài chính công**

Sở Công Thương đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác lập và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước theo quy định; thực hiện đầy đủ báo cáo thanh quyết toán tài chính, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đúng quy định hiện hành của Nhà nước; phản ánh đầy đủ, kịp thời toàn bộ các khoản thu, chi của đơn vị.

Sở Công Thương có 01 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm KC&XTTM) 100% kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

## **6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương

Sở Công Thương đã quán triệt và triển khai ban hành Kế hoạch số 06/KH-SCT ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn an ninh thông tin mạng và Chuyển đổi số năm 2023.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Tổng số máy tính trong cơ quan là máy 55 máy, đạt tỷ lệ khoảng 100% cán bộ, công chức có máy vi tính làm việc. Công chức, viên chức của Sở Công Thương đã qua đào tạo, bồi dưỡng cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin, biết sử dụng máy vi tính trong công việc, đạt tỷ lệ khoảng 100%; Kết nối mạng LAN và Internet tốc độ cao, Mạng truyền số liệu chuyên dùng, trang bị phòng họp trực tuyến.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Tăng cường sử dụng phần mềm mã nguồn mở: FireFox; unikey, open office,...

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

Hiện tại Sở Công Thương cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời khi có sự thay đổi đối với các dữ liệu mặc định về các chỉ tiêu kinh tế - xã hội để phục vụ số liệu cho Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Đắk Nông; cập nhật, cung cấp thông tin báo cáo định kỳ trên Hệ thống báo cáo chính phủ, Hệ thống báo cáo của Bộ Công Thương và của tỉnh Đắk Nông góp phần xây dựng và phát triển nguồn dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của chính phủ, Bộ Công Thương và tỉnh Đắk Nông.

e) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông(iOffice), mạng Lan, đường truyền Internet tốc độ cao, mạng truyền số liệu chuyên dùng, phòng họp trực tuyến để phục vụ cho công tác chỉ đạo và điều hành cơ quan.

f) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thiết lập thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC và công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại [http://sct.daknong.gov.vn/cmspages/chuyenmuc/chuyenmuc\\_view.aspx?IDChuyenMuc=536](http://sct.daknong.gov.vn/cmspages/chuyenmuc/chuyenmuc_view.aspx?IDChuyenMuc=536)

g) Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh.

Sở Công Thương thường xuyên cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời khi có sự thay đổi đối với các dữ liệu mặc định về các chỉ tiêu kinh tế - xã hội để phục vụ số liệu cho Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Đắk Nông đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh, góp phần xây dựng và phát triển nguồn dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh Đắk Nông.

h) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4:

Sở Công Thương có 119 TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (mức độ 4) và 08 TTHC cung cấp dịch vụ công một phần trực tuyến (mức độ 3) trên cổng dịch vụ công tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.daknong.gov.vn>.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Về kết quả đạt được**

Thời gian qua, công tác cải cách hành chính tại Sở Công Thương đã được Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo nên đã đạt được những kết quả tích cực. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CCHC kịp thời, tạo chuyên biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức. Hồ sơ thủ tục hành chính của tổ chức, công dân được tiếp nhận, giải quyết trước và đúng hạn, không có hồ sơ bị chậm trễ; cán bộ, công chức, viên chức luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, nêu cao trách nhiệm, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tích cực trong công tác tham mưu cho UBND tỉnh trên các lĩnh vực thuộc trách nhiệm của ngành; sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị được chặt chẽ, được người dân, doanh nghiệp đồng tình, ủng hộ. Công tác sắp xếp bộ máy bên trong và đơn vị sự nghiệp trực thuộc, tinh giản biên chế theo kế hoạch. Triển khai có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin. Công tác báo cáo kết quả CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính kịp thời, đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ CCHC của cơ quan theo kế hoạch đã đề ra.

#### **2. Tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, công tác cải cách hành chính của cơ quan vẫn còn tồn tại những hạn chế như: chưa có sáng kiến, giải pháp mới về cải cách hành chính; việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị trực thuộc còn chậm; thực hiện chuyên đổi vị trí công tác chưa kịp thời; công tác phối hợp rà soát và cập nhật các TTHC tại Bộ phận một cửa (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Nông) chưa kịp thời; công tác phối hợp tuyên truyền và khuyến khích người dân, doanh nghiệp về dịch công trực tuyến thực hiện chưa thường xuyên; nguồn lực, nhân lực để thực hiện chuyển đổi số còn khó khăn.

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2023 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Sở Công Thương.

2. Thường xuyên rà soát, đánh giá TTHC, công bố công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính; đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết đối với một số TTHC; tăng cường tuyên truyền, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng thời hạn, đúng pháp luật. Cập nhật đầy đủ thông tin về giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử; tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về TTHC đúng quy định.

3. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Công Thương đối với vị trí việc làm công chức và vị trí việc làm viên chức đề trình Sở Nội vụ thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định (thay thế Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm; Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương).

4. Cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tham gia các kỳ thi nâng ngạch theo quy định. Thực hiện chế độ chính sách, quản lý, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm CBCCVC đúng tiêu chuẩn quy định.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan. Duy trì và thường xuyên áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động của cơ quan.

## **V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

1. Kiến nghị Văn phòng UBND tỉnh: Đối với TTHC một cửa liên thông cấp tỉnh cần phải có sự phối hợp chặt chẽ, thực hiện nhanh, kịp thời giữa các cơ quan và trình UBND tỉnh để giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng hạn; phối hợp Viễn thông Đắk thường xuyên cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lên Bộ phận một cửa điện tử và chuẩn hóa, đồng bộ về mã, tên dịch vụ công trực tuyến mới ban hành trên cổng dịch công.

2. Kiến nghị Sở Nội vụ tham mưu đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu thống kê tại mục 6 Biểu mẫu 7 Phụ lục 2, kèm theo Công văn số 1228/UBND-TH ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh, như sau: “*Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thành Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trực tuyến*”, để thống nhất việc thực hiện thống kê báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định 42/2022/NĐ-CP, ngày 15/8/2022 của Chính phủ.

Trên đây báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023, Sở Công Thương báo cáo Sở Nội vụ biết, tổng hợp./.

### **Nơi nhận:**

- VP UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Công Tuấn**

